

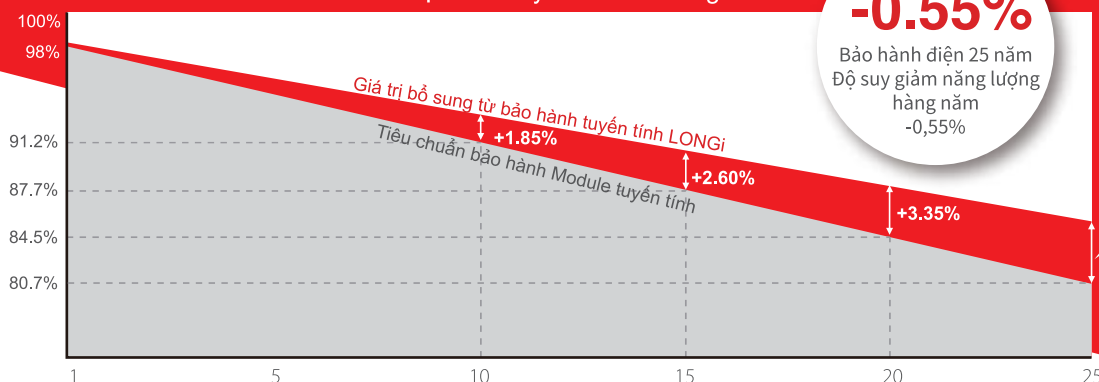
*Cả 6BB và 9BB đều có sẵn

LR4-72HPH 425~455M



Hiệu quả cao
PERC LID Mono thấp
với công nghệ Half-cut

Bảo hành 12 năm đối với Vật liệu và Gia công;
Bảo hành 25 năm cho đầu ra hiệu suất tuyến tính bổ sung



-0.55%

Bảo hành điện 25 năm
Độ suy giảm năng lượng
hàng năm
-0,55%

+4.10%

Chứng nhận và Chứng chỉ chất lượng

IEC 61215, IEC61730, UL61730

ISO 9001: 2008: Hệ thống quản lý chất lượng ISO

ISO 14001: 2004: Hệ thống quản lý môi trường ISO

TS62941: Hướng dẫn về tiêu chuẩn thiết kế mô-đun và

loại được phê duyệt

OHSAS 18001: 2007 Sức khỏe và an toàn nghề nghiệp



* Thông số kỹ thuật có thể có những thay đổi kỹ thuật và thử nghiệm. LONGi có quyền giải thích.

Dung sai công suất dương : (0 ~ +5w) được chứng thực.

Hiệu suất chuyển đổi module cao: (lên tới 20,9%)

Suy giảm hiệu suất thấp hơn do công nghệ Low LID Mono PERC: năm đầu tiên < 2%, từ năm thứ 2 -> 25: 0.55%

Suy thoái PID thấp do tối ưu hóa quy trình xử lý tế bào quang điện và lựa chọn module BOM

Giảm tổn thất điện trở với dòng điện hoạt động thấp hơn

Hiệu suất chuyển đổi năng lượng cao hơn do nhiệt độ hoạt động thấp hơn

Giảm thiểu rủi ro ở những điểm nóng bằng cách tối ưu hóa thiết kế mạch điện và dòng điện hoạt động thấp.

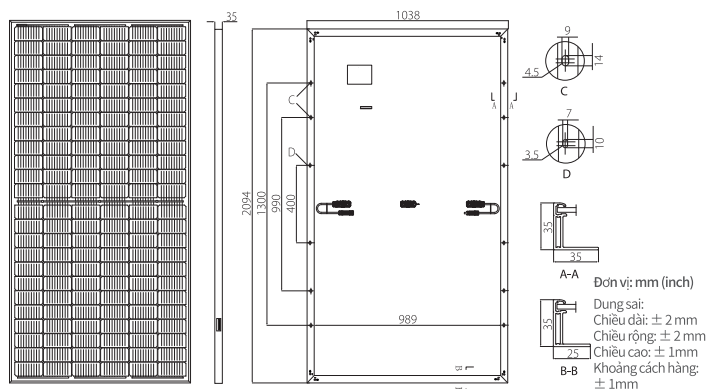
LONGi

Phòng 801, Tháp 3, Trung tâm tài chính Lujiazui, Đại lộ số 826, Phố Đông Thượng Hải, 200120, Trung Quốc
Tel: +86-21-80162606 E-mail: module@longi-silicon.com Facebook: www.facebook.com/LONGi Solar

Lưu ý: Do liên tục đổi mới kỹ thuật, nghiên cứu phân tích và cải tiến, dữ liệu kỹ thuật nêu trên có thể được sửa đổi cho phù hợp. LONGi có quyền duy nhất sửa đổi như vậy bất cứ lúc nào mà không cần thông báo thêm; Bên yêu cầu sẽ yêu cầu bằng dữ liệu mới nhất cho nhu cầu hợp đồng và biến nó thành một phần đi kèm và ràng buộc của tài liệu hợp pháp có chữ ký của cả hai bên.

LR4-72HPH 425~455M

Thiết kế (mm)



Thông số cơ học

Định hướng pin: 144 (6 × 24)
 Hộp nối: IP68, ba đốt
 Cáp đầu ra: 4mm², dài 300mm,
 chiều dài có thể được tùy chỉnh
 Kính: Kính đơn
 Kính cường lực tráng 3.2mm
 Khung: Khung hợp kim nhôm anodized
 Cân nặng: 23,5kg
 Kích thước: 2094 × 1038 × 35mm
 Bao bì: 30 cái mỗi pallet
 150 chiếc mỗi 20'GP
 660 chiếc mỗi 40'HC

Thông số vận hành

Nhiệt độ hoạt động: -40 °C ~ +85 °C
 Dung sai đầu ra công suất: 0 ~ +5 W
 Dung sai của Điện áp hở mạch tối đa và Isc: ± 3%
 Điện áp tối đa của giàn pin: DC1500V (IEC / UL)
 Xếp hạng cầu chì sê-ri tối đa: 20A
 Nhiệt độ hoạt động của Cell.: 45 ± 2 °C
 Lớp an toàn: Lớp II
 Đánh giá hỏa hoạn: UL loại 1 hoặc 2

Đặc điểm điện từ

Test uncertainty for Pmax: ±3%

Số mô hình	LR4-72HPH-425M		LR4-72HPH-430M		LR4-72HPH-435M		LR4-72HPH-440M		LR4-72HPH-445M		LR4-72HPH-450M		LR4-72HPH-455M	
Điều kiện kiểm tra	STC	NOCT	STC	NOCT	STC	NOCT	STC	NOCT	STC	NOCT	STC	NOCT	STC	NOCT
Công suất tối đa (Pmax / W)	425	317.4	430	321.1	435	324.9	440	328.6	445	332.3	450	336.1	455	339.8
Điện áp mạch mở (VOC / V)	48.3	45.3	48.5	45.5	48.7	45.7	48.9	45.8	49.1	46.0	49.3	46.2	49.5	46.4
Dòng điện ngắn mạch (Isc / A)	11.23	9.08	11.31	9.15	11.39	9.21	11.46	9.27	11.53	9.33	11.60	9.38	11.66	9.43
Điện áp ở công suất tối đa (Vmp / V)	40.5	37.7	40.7	37.9	40.9	38.1	41.1	38.3	41.3	38.5	41.5	38.6	41.7	38.8
Hiện tại ở công suất tối đa (Imp / A)	10.50	8.42	10.57	8.47	10.64	8.53	10.71	8.59	10.78	8.64	10.85	8.70	10.92	8.75
Hiệu suất mô-đun (%)	19.6		19.8		20.0		20.2		20.5		20.7		20.9	

STC (Điều kiện thử nghiệm tiêu chuẩn): Chiếu xạ 1000W / m², Nhiệt độ Cell 25°C, Phổ ở AM1.5

NOCT (Nhiệt độ tế bào hoạt động danh nghĩa): Chiếu xạ 800W / m², Nhiệt độ môi trường xung quanh 20°C, Quang phổ ở AM1.5, Gió ở 1m / S

Xếp hạng nhiệt độ STC

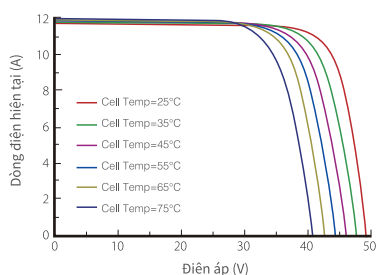
Tải cơ

Hệ số nhiệt độ của Isc +0.048%/°C
 Hệ số nhiệt độ của Voc -0.270%/°C
 Hệ số nhiệt độ của Pmax -0.350%/°C

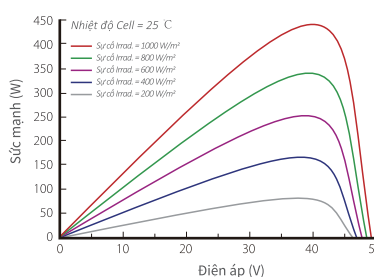
Tải trọng tĩnh tối đa phía trước 5400Pa
 Tải trọng tĩnh tối đa phía sau 2400Pa
 Thử nghiệm Hailstone Hailstone 25 mm với tốc độ 23m/s

Đường cong

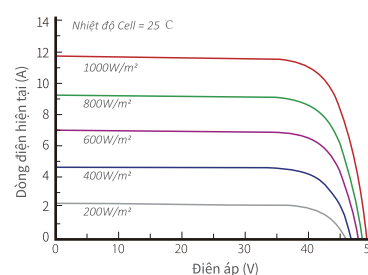
Đường cong điện áp hiện tại (LR4-72HPH-440M)



Đường cong điện áp (LR4-72HPH-440M)



Đường cong điện áp hiện tại (LR4-72HPH-440M)



LONGi

Phòng 801, Tháp 3, Trung tâm tài chính Lujiazui, Đại lộ số 826, Phố Đông Thương Hải, 200120, Trung Quốc
 Tel: +86-21-80162606 E-mail: module@longi-silicon.com Facebook: www.facebook.com/LONGi Solar

Lưu ý: Do liên tục đổi mới kỹ thuật, nghiên cứu phân tích và cải tiến, dữ liệu kỹ thuật nêu trên có thể được sửa đổi cho phù hợp. LONGi có quyền duy nhất sửa đổi như vậy bất cứ lúc nào mà không cần thông báo thêm; Bên yêu cầu sẽ yêu cầu bằng dữ liệu mới nhất cho nhu cầu hợp đồng và biến nó thành một phần đi kèm và ràng buộc của tài liệu hợp pháp có chữ ký của cả hai bên.